

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PÁC NẶM
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS - ST

Ngày 23/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Cát Nhã

Bà Ma Thị Lưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Xuân Trù - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường Nhà văn hóa xã Giáo Hiệu, huyện Pác Nặm, Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST-HS, ngày 26 tháng 5 năm 2020 theo Qu định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn S, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1977 tại huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Ng, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 3/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Văn Ch (đã chết) và bà Nông Thị L; vợ Ma Thị H: Có 02 con. Con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1999 - Trú tại: Thôn P, xã Ng, huyện Pác

Năm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Lý Văn Qu, sinh năm 1975 - Trú tại: Thôn K, xã Ng, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Mã Văn Đ, sinh năm 1994 - Trú tại: Thôn N, xã Ng, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

Anh Ma Văn B, sinh năm 1992 - Trú tại: Thôn B, xã Ng, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 ngày 30/01/2020, tổ công tác Công an huyện Pác Nặm tuần tra tại thôn P, xã Ng, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện Hoàng Văn S, sinh năm 1977, trú tại thôn P, xã Ng có dấu hiệu bán chất ma túy tại nhà của S cho Lý Văn Qu, sinh năm 1975, trú tại thôn K, xã Ng và Ma Văn B, sinh năm 1992, trú tại thôn B, xã Ng, huyện Pác Nặm nên đã tiến hành kiểm tra và phát hiện: Tay trái Ma Văn B đang cầm một gói nhỏ được gói B giấy trắng có dòng kẻ bên trong chứa các cục màu trắng nghi là ma túy Heroine. Tại túi quần đằng trước bên phải của Lý Văn Qu một gói được gói B giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa các cục nhỏ màu trắng nghi là ma túy Heroine, túi quần đằng trước bên trái một điện thoại di động màu vàng đồng nhãn hiệu Huawei đã qua sử dụng, gắn thẻ sim có bốn số seri cuối là 9896. Tại túi quần đằng sau bên trái của Hoàng Văn S số tiền 400.000đ và một gói được gói B giấy trắng có dòng kẻ bên trong chứa các cục màu trắng nghi là ma túy Heroine, túi quần đằng trước bên trái một điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu ViVo đã qua sử dụng, gắn thẻ sim có bốn số seri cuối là 0072. Tổ công tác đã niêm phong, ký hiệu gói nghi ma túy của Lý Văn Qu là Q1, Ma Văn B B1, Hoàng Văn S S1 và tạm giữ cùng số tang tài sản lên quan khác.

Trong ngày 30/01/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Pác Nặm đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở và công trình khác có liên quan của Hoàng Văn S, kết quả khám xét: Phát hiện tại khu vực giường ngủ số tiền 1.950.000đ; tại góc đỉnh màn giường ngủ một gói được gói B nilon màu trắng bên trong chứa các cục nhỏ màu trắng nghi là ma túy heroine. Tổ công tác đã niêm phong gói nghi ma túy ký hiệu S3 và tạm giữ cùng số tiền để tiến hành điều tra.

Các gói nghi là ma túy thu giữ được khi bắt quả tang của Lý Văn Qu, Ma Văn B , Hoàng Văn S và khám xét đã được mở niêm phong cân xác định khối lượng và giám định.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong cân xác định khối lượng chất ma túy hồi 07 giờ 40 phút ngày 31/01/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm xác định: Các cục màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 có khối

lượng 0,04g (không phải không bốn gam); Q1 có khối lượng 0,07g (không phải không bảy gam; S1 có khối lượng 0,03g (không phải không ba gam) và S3 là 0,12g (không phải một hai gam). Sau khi cân khối lượng đã trích thử thử phản ứng nhanh đều cho kết quả màu tím đỏ, số còn lại được niêm phong vào phong bì ký hiệu B2, Q2, S4, S5 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 17 ngày 31/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất trong phong bì ký hiệu B2, Q2, S4, S5 đều là ma túy loại heroine. Sau khi giám định số còn lại cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu T37 hoàn trả lại Cơ quan trung cầu.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, Hoàng Văn S khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 30/01/2020 S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 97F9-xxxx của con trai S là anh Hoàng Văn H, sinh năm 1999, trú tại thôn P, xã Ng đi từ nhà của mình đến thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn với mục đích để mua sim điện thoại, trên đường đi do lên cơn nghiện nên S điều khiển xe hướng đi xã Bành Trạch, huyện Ba Bể để tìm mua ma túy, khi đi đến đoạn đường vắng thuộc xã Bành Trạch thì gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết họ tên địa chỉ, S hỏi và mua được của người đàn ông này một gói ma túy với giá 600.000đ. Mua được ma túy, S quay về nhà.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày có anh Ma Văn B, trú tại thôn B, xã Ng đến nhà mình chơi và ăn cơm cùng, trong lúc ăn cơm B có hỏi chỗ mua ma túy, S trả lời không biết chỗ bán. S và B đang ngồi đối diện ăn cơm và uống rượu tại bàn uống nước thì có Lý Văn Qu, sinh năm 1975, trú tại thôn K, xã Ng đến và ngồi bên cạnh S. Do đã gọi điện thoại hỏi mua ma túy với S trước đó nên khi ngồi cạnh, Qu đưa tiền và bảo mua 100.000đ, lúc này B hỏi mua 200.000đ thì S đồng ý. Sau đó S đi vào trong buồng chia số ma túy vừa mua được thành bốn phần, lấy túi nilon gói một gói cất vào góc màn (tại xỏ dây của màn) ở giường ngủ, dùng giấy có dòng kẻ gói ba gói còn lại cất vào túi quần rồi ra ngồi cạnh và đưa cho Qu một gói, đưa ma túy cho Qu xong quay lại đưa cho B một gói, B đưa cho S 200.000đ, cầm lấy tiền vừa cất vào túi quần thì bị Công an huyện Pác Nặm kiểm tra và bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra Ma Văn B và Lý Văn Qu khai nhận, số ma túy mà Công an thu giữ trên người khi bắt quả tang là của B và Qu vừa mua của Hoàng Văn S.

Ngoài ra Hoàng Văn S còn khai: Khoảng tháng 01 năm 2020, S điều khiển xe mô tô của anh H đến huyện Ba Bể tìm và mua được một gói ma túy với giá 300.000đ của một người đàn ông không biết họ tên địa chỉ về sử dụng và bán lại kiếm lời. Trong ngày 22/01/2020, tại thôn P, xã Ng, S bán một gói ma túy heroine cho Mã Văn Đ, sinh năm 1994, trú tại thôn N, xã Ng được 100.000; ngày 26/01/2020 bán cho Đ một gói ma túy heroine được 100.000đ.

Tại cơ quan điều tra Mã Văn Đ khai nhận được mua ma túy với Hoàng Văn S 02 lần được 02 gói ma túy vào các ngày 22 và 26 tháng 01 năm 2020

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSPN ngày 26/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm để xét xử

Hoàng Văn S về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38, điểm b,c khoản 2 Điều 251 BLHS 2015; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí do vậy đề nghị miễn án phí cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và đơn xin xét xử vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận:

Trong tháng 01 năm 2020, Hoàng Văn S, sinh năm 1977, trú tại thôn P, xã Ng, huyện Pác Nặm đã hai lần đi mua ma túy (Heroine) về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Từ ngày 22 đến ngày 30 tháng 01 năm 2020 bị cáo Hoàng Văn S đã bán trái phép chất ma túy 03 lần cho Mã Văn Đ, Lý Văn Qu và Ma Văn B thu lời bất chính 500.000^d, cụ thể.

Khoảng 15 giờ ngày 22/01/2020 tại nhà của bị cáo, bị cáo đã bán trái phép cho Mã Văn Đ 01 gói ma túy(Heroine) được 100.000^d.

Khoảng 15 giờ ngày 26/01/2020 tại thôn P, xã Ng, huyện Pác Nặm bị cáo đã bán trái phép cho Mã Văn Đ 01 gói ma túy(Heroine) được 100.000đ.

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 30/01/2020 tại bàn ăn cơm nhà của mình ở thôn P, xã Ng, huyện Pác nặm, bị cáo đã bán một gói ma túy (Heroine) cho Ma Văn B được 200.000đ; và bán cho Lý Văn Qu một gói được 100.000đ, khi bị cáo vừa bán ma túy cho Qu và B tại nhà thì bị Công an huyện Pác Nặm bắt quả tang, tang vật thu giữ được khi bắt quả tang và khám xét thu được là 0,26 gam chất ma túy (Heroine).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên và đối với hai người trở lên theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

a) Có tổ chức

b) Phạm tội 02 lần trở lên

c) Đối với hai người trở lên

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.....

Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội.

[3].Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình giải Qu vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và trong quá trình điều tra bị cáo tự khai ra hành vi bán ma túy cho Mã Văn Đ nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, các quy định của pháp luật. HĐXX xét

thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung B tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

Vật chứng của vụ án gồm:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97F9-xxxx mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy là tài sản của anh Hoàng Văn H, việc bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy thì anh H không được biết và chiếc xe không bị tạm giữ. Do vậy không đề cập xử lý đối với chiếc xe là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei, gắn thẻ sim có bốn số seri cuối 9896 là của Lý Văn Qu, anh Qu đã sử dụng liên lạc với bị can để mua ma túy. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại không thuộc vật chứng phải tiêu hủy hoặc tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước của vụ án. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã trả lại cho anh Lý Văn Qu là phù hợp.

Đối với số tiền 1.950.000đ là tài sản của anh Hoàng Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ;

Một phong bì niêm phong ký hiệu T37 (Bên trong là mẫu giám định hoàn trả) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Một phong bì ký hiệu T1 (Bên trong là giấy gói, vỏ phong bì cũ) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nắp lưng màu xanh đen nhãn hiệu ViVo đã qua sử dụng, gắn thẻ sim có bốn số seri cuối là 0072. Đây là chiếc điện thoại và sim bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền 400.000đ tiền Việt Nam, trong đó có 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) là tiền do bán ma túy cho Qu và B mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Tạm giữ số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo lao động hợp pháp mà có để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Ngoài ra trước khi bị bắt, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho Mã Văn Đ hai lần được tổng số tiền 200.000đ nhưng bị cáo đã tiêu dùng cá nhân hết, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có, do vậy cần buộc bị cáo nộp lại để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Không có

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa giữ nguyên

Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng và phần bổ sung cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[7] Xem xét, đánh giá hành vi của những người liên quan.

Đối với anh Hoàng Văn H là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97F9-xxxx mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy, tuy nhiên việc bị cáo sử dụng chiếc xe đi mua ma túy thì anh H không được biết, do vậy không đề cập xử lý đối với anh H là có căn cứ.

Đối với các đối tượng đã bán chất ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không có căn cứ xác định tên tuổi, địa chỉ cụ thể, do vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lý Văn Qu đã có hành vi tàng trữ 0,07 gam ma túy heroine; Ma Văn B tàng trữ 0,04 gam. Tuy nhiên kết quả điều tra xác định số lượng ma túy mà Qu và B tàng trữ chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm tách để xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với Mã Văn Đ đã có hành vi mua ma túy với bị cáo để sử dụng nhưng hành vi đó chưa cấu thành tội phạm, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã tách ra để xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử miễn án phí. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

[2]. Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 01 năm 2020.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

Một phong bì niêm phong ký hiệu T37 (Bên trong là mẫu giám định hoàn trả).

Một phong bì ký hiệu T1 (Bên trong là giấy gói, vỏ phong bì cũ).

- Tịch thu, hóa giá một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nắp lưng màu xanh đen nhãn hiệu ViVo đã qua sử dụng, gắn thẻ sim có bốn số seri cuối là 0072 để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam do bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mà có trong tổng số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) bị tạm giữ.

Tạm giữ số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) bị tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn).

Buộc bị cáo nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) do bán trái phép chất ma túy mà có.

[5]. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Qu số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6]. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Pác Nặm. (01b)
- TAND tỉnh Bắc Kạn. (01b)
- VKSND tỉnh Bắc Kạn.(01b)
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Pác Nặm. (03b)
- Chi cục THADS huyện Pác Nặm. (01b)
- Sở Tư pháp. (01b)
- Bị cáo. (01b)
- Người có QL,NVLQ. (02b)
- Lưu hs;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Thanh Tuấn

